

Số: 166 /KH-UBND

Lào Cai, ngày 22 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Lào Cai năm 2023

Căn cứ các chỉ số nội dung để đánh giá Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI); nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch cải thiện Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Lào Cai năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là cấp cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản trị, điều hành và cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Phấn đấu Chỉ số PAPI của tỉnh được cải thiện, năm sau tốt hơn, tăng bậc xếp hạng so với năm trước.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, của mỗi cán bộ, công chức, viên chức; phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, giám sát việc thực thi chính sách thông qua các nội dung xác định chỉ số PAPI.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch được triển khai rộng khắp ở tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các sở, ban, ngành, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, thị xã, tỉnh; các xã, phường, thị trấn, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sự nghiệp.

- Các Chỉ số nội dung, Nội dung thành phần thuộc Chỉ số PAPI giao cho một số cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu, theo dõi được chủ động triển khai thực hiện hiệu quả; gắn với nhiệm vụ chuyên môn và lĩnh vực quản lý, phụ trách.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ:

1.1. Chỉ số nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”:

a) Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở theo hướng đi vào thực chất, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở dân chủ, trong sạch, vững mạnh; tạo điều kiện cho Nhân dân được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; được phản ánh, kiến nghị, tham gia ý kiến vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương, của địa phương.

b) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân hiểu đầy đủ và thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; nội dung thông tin, tuyên truyền tập trung vào các nội dung dân chủ ở xã, phường, thị trấn; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức cấp xã, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và của Nhân dân trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; các chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương chính sách của tỉnh, của địa phương liên quan trực tiếp đến người dân; kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...;

c) Triển khai thực hiện nghiêm túc và tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia, nhất là các nội dung như: Vận động nhân dân tự nguyện tham gia, đóng góp kinh phí xây dựng mới, sửa chữa công trình công cộng; công khai các khoản đóng góp tự nguyện theo quy định, đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp dưới sự giám sát của Ban giám sát đầu tư cộng đồng hoặc Ban Thanh tra nhân dân. Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, bầu cử các chức danh trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố cơ sở...

1.2. Chỉ số nội dung “Công khai, minh bạch”:

a) Đẩy mạnh việc công khai minh bạch, đầy đủ, kịp thời các thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý dưới nhiều hình thức truyền thông, mạng xã hội để người dân thuận lợi trong việc tra cứu và sử dụng thông tin theo quy định; công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tổ chức các cuộc gặp tiếp xúc, đối thoại với nhân dân để lấy ý kiến tham gia vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước tại địa phương;

b) Thực hiện điều tra, rà soát, bình xét và công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, thời gian, cách thức thực hiện và đối tượng. Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của Nhân dân, không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương. Công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn, nhà văn hóa thôn, tổ dân phố; địa điểm sinh hoạt cộng đồng, khu dân cư... đảm bảo quy định về thời gian công khai, nội dung công khai, địa điểm công khai. Công khai đầy đủ, kịp thời những thông

tin về chính sách xã hội cho người nghèo để Nhân dân biết, Nhân dân bàn, giám sát thực hiện;

c) Thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã. Bảo đảm việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát;

d) Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương;

đ) Công khai các quy hoạch đất đai, quy hoạch xây dựng và các dự án liên quan đến đất đai được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên địa bàn; công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và khung giá đất hiện thời trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và tại trụ sở UBND cấp xã; công khai và thông báo cụ thể về mục đích sử dụng đất, mức giá đền bù khi thu hồi đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư. Thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất ở cấp cơ sở để đánh giá và chấn chỉnh công tác triển khai thực hiện tại địa phương

1.3. Chỉ số nội dung “Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân”:

a) Các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện tốt các quy định của Chính phủ về trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các văn bản hướng dẫn, thi hành.

b) Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các chức danh không chuyên trách ở cấp xã; Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ Bí thư, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác mặt trận, các Đoàn thể ở thôn, tổ dân phố; đại biểu HĐND cấp xã; củng cố sự tin tưởng, tín nhiệm của người dân đối với cán bộ UBND cấp xã, đại diện các tổ chức đoàn thể, đại biểu HĐND cấp xã, nâng cao chất lượng giải trình với người dân.

c) Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Tiếp công dân; các cấp, các ngành chủ động và tích cực hơn trong việc gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân; tăng cường trách nhiệm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém trong quản lý để khắc phục và nâng cao trách nhiệm trong việc giải trình đối với người dân.

UBND cấp huyện chủ động trong xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra; các cuộc thanh tra, kiểm tra đều phải có kết luận, thông báo hoặc biên bản...; chỉ đạo kịp thời việc công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và thực

hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra; tập trung giải quyết có hiệu quả những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

UBND cấp xã phát huy vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các dự án, chương trình đầu tư trong cộng đồng. Bố trí địa điểm tiếp công dân, xây dựng và niêm yết lịch tiếp công dân cụ thể theo ngày, giờ, tên, số điện thoại người tiếp công dân; rà soát hệ thống sổ sách ghi chép, sổ theo dõi công tác tiếp công dân đảm bảo đúng mẫu, ghi đủ thông tin; phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh... đúng nội dung.

d) Nâng cao chất lượng của dịch vụ tư pháp tại địa phương; tiếp tục cải thiện thực chất hiệu quả giải quyết các tranh chấp dân sự cho người dân

1.4. Chỉ số nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”:

a) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để người dân biết, thực hiện giám sát. Thực hiện công khai kết quả các chỉ số đánh giá, xếp hạng, phân loại chính quyền cơ sở, công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hàng năm; kết quả xử lý các hành vi, cá nhân, tổ chức tham nhũng; khắc phục các tồn tại về công tác phòng chống tham nhũng của tỉnh, của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm cải thiện lòng tin của người dân đối với công tác phòng chống tham nhũng.

b) Tập trung đẩy mạnh thực hiện các giải pháp kiểm soát tham nhũng để giảm thiểu tình trạng tham nhũng, nhũng nhiễu, nhất là trong cung cấp dịch vụ công và lạm dụng công quỹ cho mục đích riêng.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách TTHC, thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông nâng cao chất lượng phục vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đặc biệt chú trọng đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, chống phiền hà sách nhiễu trong lĩnh vực: Y tế, Giáo dục, cấp phép xây dựng, các nội dung liên quan đất đai, tài nguyên môi trường, quản lý đô thị...

Tiếp tục thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức trên địa bàn tỉnh; công khai Kế hoạch, nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức; công khai danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển; kết quả điểm thi tuyển, xét tuyển,... đồng thời tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra về tuyển dụng công chức, viên chức vào các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

1.5. Chỉ số nội dung “Thủ tục hành chính công”:

a) Tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính không phù hợp, không cần thiết; kịp thời cập nhật, công bố, công khai đầy đủ các quy định về thủ tục hành chính. Thực hiện hiệu quả 5 tại chỗ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh; niêm yết, công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng, UBND cấp huyện, cấp xã tập trung đổi mới và giám sát bộ phận cung ứng dịch vụ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, cấp giấy phép xây dựng cho người dân, hộ gia đình và tổ chức, doanh nghiệp.

c) Tăng cường công tác kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho người dân, tổ chức; thực hiện nghiêm việc xin lỗi tổ chức, cá nhân khi hồ sơ trễ hạn; kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện gây khó khăn, phiền hà, nhũng nhiễu.

d) Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức đánh giá sự hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

1.6. Chỉ số nội dung “cung ứng dịch vụ công”:

a) Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập:

- Tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế; thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC trong lĩnh vực bảo hiểm y tế, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội và chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội;

- Từng bước nâng cao chất lượng các trạm y tế tuyến xã, bệnh viện tuyến huyện để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho người dân, bảo đảm cho mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe ban đầu với chi phí thấp, hiệu quả cao, góp phần thực hiện công bằng xã hội, tạo niềm tin cho Nhân dân. Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám chữa bệnh; đầu tư nâng cấp một số trang thiết bị hiện đại cho các bệnh viện để phục vụ công tác khám, chữa bệnh; nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ y, bác sĩ.

b) Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập:

- Cải thiện chất lượng giáo dục các cấp học; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học cho các nhà trường, nhất là các trường vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn;

- Tiếp tục đầu tư, xây dựng, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia ở các cấp học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phẩm chất đạo đức. Thiết lập các kênh thông tin để thường xuyên liên hệ trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh; tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn tỉnh để phân tích, đánh giá và xây dựng các giải pháp thực hiện nhằm nâng cao chỉ số hài lòng trong lĩnh vực giáo dục”.

c) Tiếp tục cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản:

- Nâng cấp lưới điện nhằm đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển KT-XH, phục vụ sinh hoạt của người dân. Thực hiện bê tông hóa các tuyến đường ở nông thôn để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của người dân.

- Tiếp tục thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo chương trình Mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, đảm bảo chất lượng các công trình cấp nước sạch; thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải ở các khu vực, địa bàn dân cư.

d) Về giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư:

- Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các chương trình phối hợp giữa chính quyền cơ sở, các đoàn thể và Nhân dân trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh vững mạnh; thực hiện nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy;

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

1.7. Chỉ số nội dung “Quản trị môi trường”:

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (nhất là không khí và nguồn nước sinh hoạt); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải.

b) Ban hành hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành các chế tài đủ mạnh để bảo vệ môi trường, ngăn chặn, xử lý theo pháp luật nhằm chấm dứt tình trạng gây ô nhiễm môi trường; tăng cường phòng, ngừa và kiểm soát các nguồn

gây ô nhiễm môi trường; ngăn chặn và từng bước khắc phục sự xuống cấp của môi trường tự nhiên;

Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đưa hối lộ để trốn tránh nghĩa vụ bảo vệ môi trường; khi tiến hành lựa chọn nhà đầu tư, cấp phép các dự án đầu tư vào địa phương phải thực hiện đánh giá tác động đến môi trường; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân và các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội khi triển khai các chương trình, dự án trên địa bàn.

c) Tiếp tục phát huy và nhân rộng các phong trào, mô hình xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường; nhân rộng mô hình Khu dân cư thực hiện hài hòa xóa đói, giảm nghèo gắn với bảo vệ môi trường; mô hình tự quản bảo vệ môi trường; mô hình Tổ thu gom và xử lý rác thải; mô hình xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động.

1.8. Chỉ số nội dung “Quản trị điện tử”:

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến người dân được biết, tiếp cận và sử dụng Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng, đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định, nhất là các thông tin về TTHC, dịch vụ công trực tuyến để tăng số lượng, tỷ lệ người dân truy cập, khai thác thông tin Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

Tăng cường các phương thức tương tác với người dân thông qua các phương tiện truyền thông ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hoá các hình thức tương tác trực tuyến với người dân phù hợp với điều kiện, phân khúc tiếp cận, trình độ dân trí trên địa bàn tỉnh.

b) Tiếp tục triển khai cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trực tuyến toàn trình.

c) Tiếp tục phát triển hạ tầng viễn thông, internet băng thông rộng tới các vùng sâu, vùng xa của tỉnh kết hợp với Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích theo Quyết định của Thủ tướng chính phủ, nhằm tăng số lượng thuê bao và số lượng người sử dụng internet;

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng thiết bị tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đủ năng lực để quản lý tập trung các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, phục vụ triển khai Chính quyền số của tỉnh. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị tại các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, huyện, xã; trong đó quan tâm nâng cấp, bổ sung trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công

tỉnh, bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã, phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

d) Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 09/KH-BCĐCĐS ngày 10/3/2023 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai năm 2023.

(Chi tiết thời gian, kết quả và phân công nhiệm vụ thực hiện theo Phụ lục đính kèm).

2. Giải pháp:

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

- Nâng cao nhận thức của từng cán bộ, công chức, viên chức về vai trò của Chỉ số PAPI đối với sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; từ đó tăng cường hành động, tạo sự chuyển biến đồng bộ, chặt chẽ, quyết liệt trong việc thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh trong thời gian tới.

- Luôn luôn chú trọng tinh thần đổi mới, hành động mang lại hiệu quả thiết thực; đưa việc thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số PAPI trở thành nhiệm vụ thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị; gắn việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PAPI với công tác thi đua khen thưởng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

- Chú trọng lắng nghe và thường xuyên đối thoại với người dân, doanh nghiệp; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho chính quyền cơ sở gắn việc triển khai thực hiện Chỉ số PAPI vào một trong những tiêu chí đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân người đứng đầu và cơ quan, đơn vị.

2.2. Công tác thông tin, tuyên truyền:

- Quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các nội dung tuyên truyền cần tập trung trong năm 2023:

+ 18 Đề án trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các Kế hoạch triển khai thực hiện của UBND tỉnh.

+ Tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức thực hiện hiệu quả Bộ Chỉ số chỉ đạo điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Tuyên truyền đến người dân, tổ chức thực hiện hiệu quả việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Chú trọng sự chủ động, kịp thời, chính xác, có tính định hướng dư luận trong công tác tuyên truyền, thông tin tới người dân. Tăng cường cách thức truyền thông 2 chiều, có tương tác với người dân; chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận thông tin; hướng dẫn người dân xử lý thông tin.

2.3. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường việc kiểm tra, giám sát công tác tiếp dân, kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cấp cơ sở, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện vượt cấp. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân trong thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình giải quyết công việc của cán bộ, công chức đảm bảo thực hiện đúng quy định về giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là bộ phận cán bộ, công chức liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hoặc điều chuyển cán bộ, công chức có thái độ nhũng nhiễu, kéo dài thời gian giải quyết và thu thêm chi phí phát sinh ngoài quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung các văn bản: dân chủ ở cơ sở; phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Đất đai; Khiếu nại; tố cáo; tiếp công dân; tiếp cận thông tin...

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong việc chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng để giám sát hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nhất là hoạt động của UBND cấp xã, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp với nhân dân; tăng cường sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở cũng như kiểm soát tham nhũng ở khu vực công. Định kỳ hàng năm phối hợp với Sở Nội vụ để kịp thời nắm bắt thông tin nhằm cung cấp số liệu về đối tượng cần điều tra, khảo sát cho phù hợp.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở các nhiệm vụ giải pháp của kế hoạch này xây dựng kế hoạch, đề ra nội dung thực hiện đảm bảo hiệu quả thực hiện tại đơn vị, địa phương mình; tạo điều kiện để người dân tham gia sâu, rộng vào việc đánh giá kết quả thực hiện. UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung, kết quả thực hiện Chỉ số hiệu quả Quản trị Hành chính công hàng năm của tỉnh đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã và nhân dân tại địa phương; chỉ đạo rà soát để khắc phục những hạn chế, yếu kém qua kết quả khảo sát năm 2022.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Lào Cai năm 2023, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm của ngành mình, cấp mình, đơn vị mình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến PAPI, đặc biệt là việc công khai, minh bạch của cấp chính quyền cơ sở; việc giải quyết kịp thời các kiến nghị của người dân; hiệu quả phục vụ nhân dân của các dịch vụ công; chấn chỉnh, xử lý nghiêm minh những biểu hiện tiêu cực, những thiếu sót của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ...

- Định kỳ **trước ngày 20 hàng tháng** báo cáo việc triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền gửi UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo (cùng với báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cải thiện và nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS).

3. Sở Nội vụ:

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ **trước ngày 25 hàng tháng** hoặc đột xuất theo yêu cầu tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình và kết quả thực hiện cải thiện Chỉ số PAPI của tỉnh (cùng với báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cải thiện và nâng cao Chỉ số SIPAS, PAR INDEX).

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức điều tra, khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ công mà nhà nước cung cấp để đề ra các biện pháp cải thiện chất lượng các hoạt động dịch vụ công trên địa bàn.

3. Văn phòng UBND tỉnh:

- Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước.

- Triển khai hoạt động hiệu quả Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

4. Công an tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tổ chức triển khai các giải pháp nhằm giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy, phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc; không để xảy ra các loại tội phạm về an ninh, trật tự như: trộm cắp, cướp giật, hành hung...

5. Báo Lào Cai; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh:

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chỉ số nội dung liên quan đến Chỉ số PAPI của tỉnh đến người dân và chính quyền cơ sở; tăng cường đưa tin, bài thông tin cụ thể kết quả triển khai thực hiện đến Nhân dân biết và cùng kiểm tra, giám sát.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Lào Cai năm 2023, yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- UBNDTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Lào Cai;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT₂.

trau

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH




Trịnh Xuân Trường



Phụ lục
KHU VỰC CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ NỘI DUNG VÀ NỘI DUNG THÀNH PHẦN
CHỈ SỐ PAPI TỈNH LÃO CẠI NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 166 /KH-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Lào Cai)

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện	Ghi chú
I	Chỉ số tham gia của người dân ở cấp cơ sở						
1	Thực hiện công tác thông tin tuyên truyền về dân chủ ở cơ sở; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện, cụ thể: 1.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức công dân về tự ứng cử, tham gia bầu cử vào các chức danh không chuyên trách cấp xã, trường thôn, tổ dân phố. 1.2. Tuyên truyền về giám sát, đóng góp ý kiến của người dân trong quá trình thiết kế, sửa chữa, xây mới công trình công cộng ở địa phương; lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở địa phương...	100% cấp xã triển khai thực hiện	UBND huyện	cấp	Đài phát thanh và truyền hình tỉnh; đài phát thanh và truyền hình huyện; Báo Lào Cai; Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã...	Thường xuyên	Công văn hướng dẫn, kiểm tra; Kế hoạch thực hiện.
II	Chỉ số công khai minh bạch						
1	Thực hiện công khai quy trình bình xét hộ nghèo đến từng hộ gia đình trên địa bàn quản lý.	100% cấp xã công khai	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên	Kế hoạch/Quy trình bình xét được ban hành;	

	 <p>ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.</p>	được giải quyết; 100% người dân đến khiếu nại, tố cáo được giải quyết phù hợp với quy định của Nhà nước.		UBND cấp xã.		tháng, năm.	
2	<p>Thực hiện Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 8/8/2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.</p>	100% kiến nghị của người dân được giải quyết.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.	
3	<p>Nâng cao trách nhiệm xét xử trong tranh chấp dân sự, tạo niềm tin người dân vào kết quả xét xử.</p>	100% với kết quả thỏa đáng	Tòa án nhân dân tỉnh	Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân huyện	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.	
4	<p>Nâng cao sự hài lòng của người dân đối với thái độ hướng dẫn, giải trình của CBCC tại Trung tâm hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.</p>	95% hài lòng	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm hành chính công cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.	
5	<p>Thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở đối với người dân.</p>	100% hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước cấp xã được giám sát.	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Theo định kỳ 6 tháng	Kế hoạch thực hiện, Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.	
IV	Chỉ số Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công						
1	<p>Tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản pháp luật có liên quan về phòng, chống tham nhũng.</p>	100% các quy định của nhà nước được thực hiện.	Thanh tra tỉnh	Đài phát thanh và truyền hình tỉnh; đài phát thanh và truyền hình huyện; Báo Lào Cai; Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã...	Thường xuyên	Kế hoạch thực hiện, Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.	
2	<p>Nâng cao chất lượng đầu vào trong thi tuyển, tuyển dụng công chức,</p>	100% đáp ứng nhu cầu công việc được	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện,	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	


	viên chức trên địa bàn tỉnh.	giao		cấp xã			
3	Tự kiểm tra về công vụ, công chức, viên chức trong chức thi công vụ. Xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm như: Sách nhiễu, gây khó khăn cho người dân hoặc lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để trục lợi cá nhân...	100% cơ quan, đơn vị thực hiện tự kiểm tra	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
4	Kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh; cấp huyện đến cấp xã theo đúng quy định.	100% cơ quan, đơn vị thực hiện	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã.	Tháng 12 hàng năm	Báo cáo kết quả tự thực hiện.	
5	Nâng cao chất lượng ngành giáo dục	100% công chức, viên chức bậc mầm non, tiểu học được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
6	Nâng cao chất lượng phục vụ ngành y tế	100% công chức, viên chức tại Bệnh viện tuyến tỉnh; Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố; trạm y tế các xã, phường, thị trấn được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, văn hóa giao tiếp với bệnh nhân.	Sở Y tế	Bệnh viện tỉnh; Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
V	Chỉ số Thủ tục hành chính công						
1	Rà soát các quy định, TTHC thuộc phạm vi quản lý; kiến nghị cắt giảm các TTHC rườm rà, không cần thiết để giảm thời gian và chi phí giải	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm hành chính công cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.	

	quyết TTHC cho người dân doanh nghiệp.							
2	Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân; tổ chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.	100% cán bộ, công chức làm tại bộ phận một cửa các cấp được tập huấn.	Văn phòng tỉnh; UBND Trung tâm hành chính công tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Trung tâm hành chính công cấp huyện, cấp xã.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện		
3	Thực hiện kiểm tra đột xuất trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC	30% các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện; UBND cấp xã được kiểm tra	Đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh	UBND cấp huyện, cấp xã.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện		
4	Kiểm tra liên ngành công tác CCHC	Trả lời bằng văn bản đối với việc cấp phép không đạt yêu cầu trả lại hồ sơ.	Sở Giao thông Vận tải – Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III năm 2023	Kế hoạch, Báo cáo kết quả kiểm tra; báo cáo sau khắc phục.		
5	Nâng cao chất lượng trong cấp giấy phép xây dựng	Có ít nhất 95% hồ sơ TTHC thuộc lĩnh vực đất đai giải quyết đúng hạn, đúng quy định; có văn bản xin lỗi người dân đối với 100% hồ sơ giải quyết sai sót, trễ hạn.	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND cấp huyện	UBND cấp huyện	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện		
6	Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND cấp huyện	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND cấp huyện	Sở Tài nguyên Môi trường; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Thường xuyên	Báo cáo tỷ lệ hồ sơ giải quyết; danh sách TTHC được giải quyết		
VI	Chỉ số cung ứng dịch vụ công							
1	Tăng cường chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh giao.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	UBMTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai; các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể; các sở, ban, ngành; UBND cấp	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.		

2	Thường xuyên ra soát, chỉnh sửa, bổ sung, xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành y tế.	Theo quy định của Bộ Y Tế	Sở Y tế	Bệnh viện tuyến tỉnh; Trung tâm ý tế các huyện, thị xã, thành phố.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.			
3	Kịp thời tiếp nhận, xử lý, phản ánh của người dân đối với sự phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại các bệnh viện công lập tuyến tỉnh, tuyến huyện.	Theo quy định của Bộ Y Tế	Sở Y tế	Bệnh viện tuyến tỉnh; Trung tâm ý tế các huyện, thị xã, thành phố.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.			
4	Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra về tình trạng dạy thêm, học thêm; các khoản thu, chi, phí, lệ phí, các loại quỹ tại các trường tiểu học công lập.	Ít nhất 01 đợt/năm	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện			
5	Tham mưu các giải pháp nâng cấp lưới điện nhằm bảo đảm cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và điện phục vụ sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh.	Các giải pháp được triển khai thực hiện	Sở Thương Công	Điện lực tỉnh	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.			
6	Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng giao thông	Theo chỉ tiêu và lộ trình giao thông của tỉnh	Sở Giao thông Vận tải – Xây dựng	UBND cấp huyện	Theo kế hoạch phát triển KT - XH của kế hoạch Chương trình nông thôn mới.	Kế hoạch thực hiện; Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.			
7	Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng đô thị	Theo chỉ tiêu và hạ tầng; lộ trình thực hiện	Sở Giao thông Vận tải – Xây dựng	UBND cấp huyện	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện			
8	Thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống	Theo chương trình, mục tiêu quốc gia	Công an tỉnh	Công an huyện; công an xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6			

	<p>tội phạm; phòng chống ma túy; quan tâm xây dựng, củng cố các nông cốt làm công tác bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở; phát huy hiệu quả các mô hình bảo vệ an ninh trật tự ở khu dân cư, không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự tại địa phương.</p>						tháng, năm.	
VII	Chỉ số Quản trị môi trường							
1	Thực hiện thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt theo quy định	Trên 90% lượng rác thải ra môi trường được thu gom, xử lý.	Sở Tài nguyên và Môi trường.	UBND cấp huyện	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.		
2	Mở rộng hệ thống cung cấp nước sạch để phục vụ nhân dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.	Theo Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.		
VIII	Chỉ số quản trị điện tử							
1	Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động, quản lý điều hành của các cơ quan nhà nước, hoàn thiện các mục tiêu xây dựng Chính quyền điện tử.	Theo đề án xây dựng chính quyền điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.		
2	Thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Tỷ lệ hồ sơ TTHC cung cấp trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ đạt từ 60% trở lên.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND cấp huyện	Quý IV năm 2023	Báo cáo định kỳ		
3	Đông bộ hóa, tích hợp TTHC lên công dịch vụ công quốc gia, Công Dịch vụ công của tỉnh.	- Các TTHC được tích hợp; - 100% TTHC dịch vụ công trực tuyến toàn	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND cấp huyện	Quý IV năm 2023	Kế hoạch thực hiện; báo cáo kết quả.		



	 <p>Thực hiện công tác tuyên truyền về các cách TTTC Xây dựng video hướng dẫn quy trình thực hiện TTTC tuyên truyền bằng pano, áp phích..., hướng dẫn giải quyết hồ sơ TTTC trực tuyến toàn trình</p>	trình được tích hợp.	Sở Thông tin Truyền thông	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND cấp huyện	Quý IV năm 2023	Báo cáo Kết quả	
4		Kế hoạch thực hiện					